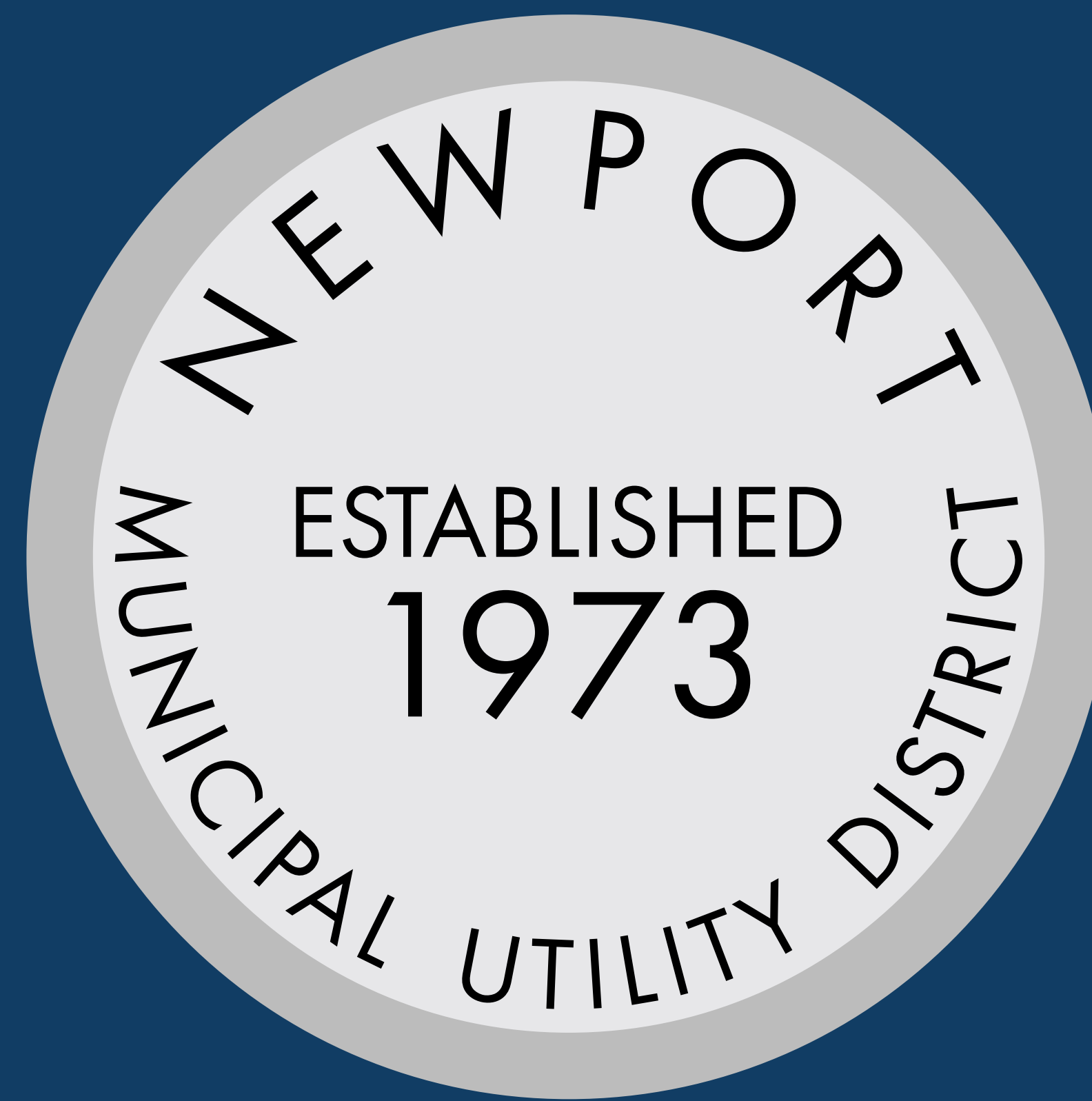


Chào Mừng Đến Với Cuộc Tọa Đàm Công Khai của Cơ Quan Dịch Vụ Tiện Ích Thành Phố Newport



CƠ QUAN DỊCH VỤ TIỆN ÍCH THÀNH PHỐ NEWPORT

Các Công Cụ Giúp Dự Tính Ngân Sách cho CIP và Các Hạng Mục Cần Bảo Trì



Các Giả Thiết:

Số Lượng Các Liên Kết:	4,321
Giá Trị Định Giá Sơ Bộ Năm 2024:	\$1,089,535,394
Giá Trị Trung Bình của Căn Nhà Là	
Nơi Cư Ngụ của Chủ Sở Hữu (2023):	\$247,273

Các Giả Thiết về Trái Phiếu:

Lãi suất:	4.00%
Các Năm Trả Nợ theo Cấp Độ:	25
Chi Phí Không Liên Quan đến Xây Dựng:	15.00%

Số Tiền Đô-la Cần Thiết cho CIP hoặc Các Hạng Mục Cần Bảo Trì (Hàng Năm)	Đài thọ bằng tiền lệ phí dịch vụ nước và thoát nước thải		Đài thọ bằng trái phiếu (Mức thuế trả nợ)				
	Tăng Lệ Phí Dịch Vụ Cấp Nước/Thoát Nước (Hàng Năm)	Tăng Lệ Phí Dịch Vụ Cấp Nước/Thoát Nước (Hàng Tháng)	Quy Mô Phát Hành Trái Phiếu Ước Chừng	Trả Nợ Hàng Năm	Mức Thuế Suất Trả Nợ Tương Đương**	Mức Tăng Trung Bình của Hóa Đơn Thuế (Hàng Năm)	Mức Tăng Trung Bình của Hóa Đơn Thuế (Hàng Tháng)
\$2,500,000	\$578.57	\$48.21	\$2,941,176	\$188,270	\$0.017	\$42.73	\$3.56
\$5,000,000	\$1,157.14	\$96.43	\$5,882,353	\$376,541	\$0.035	\$85.46	\$7.12
\$7,500,000	\$1,735.71	\$144.64	\$8,823,529	\$564,811	\$0.052	\$128.19	\$10.68
\$10,000,000	\$2,314.28	\$192.86	\$11,764,706	\$753,082	\$0.069	\$170.91	\$14.24
\$12,500,000	\$2,892.85	\$241.07	\$14,705,882	\$941,352	\$0.086	\$213.64	\$17.80
\$15,000,000	\$3,471.42	\$289.28	\$17,647,059	\$1,129,623	\$0.104	\$256.37	\$21.36
\$17,500,000	\$4,049.99	\$337.50	\$20,588,235	\$1,317,893	\$0.121	\$299.10	\$24.92
\$20,000,000	\$4,628.56	\$385.71	\$23,529,412	\$1,506,164	\$0.138	\$341.83	\$28.49
\$22,500,000	\$5,207.13	\$433.93	\$26,470,588	\$1,694,434	\$0.156	\$384.56	\$32.05
\$25,000,000	\$5,785.70	\$482.14	\$29,411,765	\$1,882,705	\$0.173	\$427.28	\$35.61
\$27,500,000	\$6,364.27	\$530.36	\$32,352,941	\$2,070,975	\$0.190	\$470.01	\$39.17
\$30,000,000	\$6,942.84	\$578.57	\$35,294,118	\$2,259,246	\$0.207	\$512.74	\$42.73
\$32,500,000	\$7,521.41	\$626.78	\$38,235,294	\$2,447,516	\$0.225	\$555.47	\$46.29
\$35,000,000	\$8,099.98	\$675.00	\$41,176,471	\$2,635,787	\$0.242	\$598.20	\$49.85
\$37,500,000	\$8,678.55	\$723.21	\$44,117,647	\$2,824,057	\$0.259	\$640.93	\$53.41
\$40,000,000	\$9,257.12	\$771.43	\$47,058,824	\$3,012,328	\$0.276	\$683.66	\$56.97

** Đây là khoản tính mức thuế trả NỢ và không tính đến bất kỳ việc di chuyển mức thuế Bảo Trì sang mức thuế Trả nợ.

CƠ QUAN DỊCH VỤ TIỆN ÍCH THÀNH PHỐ NEWPORT

Các Thay Đổi về Kế Hoạch Cải Tiến Hạ Tầng từ 2020 đến 2024

CÁC CẢI TIẾN & TU BỒ CỦA CƠ QUAN		2020 CIP (Y2020-Y2030)	2024 CIP (Y2020-Y2030)	Điểm khác nhau	
1	Trạm Nước Lộ Thiên	\$ 12,434,400	\$ 24,668,160	\$ 12,233,760	Chi phí mở rộng trạm xử lý nước lộ thiên và chi phí dự án giếng mới tăng gấp đôi
2	Các Trạm Nước Ngầm	\$ 396,000	\$ 5,009,400	\$ 4,613,400	Nhiều chi phí tu bổ giếng hơn quy mô dự kiến ban đầu, bao gồm cả bể trữ ngầm
3	Hệ Thống Phân Phối Nước	\$ 10,441,200	\$ 13,289,760	\$ 2,848,560	Dự án di dời tiện ích South Diamondhead không được dự liệu trước. Cũng chi phí xây dựng tăng.
4	Hệ Thống Thoát Nước Vệ Sinh	\$ 9,218,460	\$ 16,047,240	\$ 6,828,780	Dự án di dời tiện ích South Diamondhead không được dự liệu trước. Một số phòng ban các hoạt động kiểm tra hệ thống thoát nước thải vệ sinh bổ sung tạo ra nhiều cơ sở hạ tầng hơn cần thiết tu bổ ngay sớm hơn quy mô ban đầu. Vệ sinh trung bình độ sâu hệ thống thoát nước thải sâu hơn giả định ban đầu. Cũng đã có chi phí xây dựng tăng.
5	Trạm Bơm & Các Ống Áp Lực Chính	\$ 1,494,240	\$ 2,405,040	\$ 910,800	Phạm vi công việc thực hiện được sắp xếp ưu tiên lại và khung thời gian, ngoài các chi phí xây dựng tăng.
6	Trạm Xử Lý Nước Thải	\$ 12,949,200	\$ 76,776,480	\$ 63,827,280	Các yêu cầu về bờ đất và giảm nhẹ đòi hỏi làm nhiều hơn so với quy mô ban đầu. Cũng có các khoản chi phí xây dựng tăng.
				\$ 91,262,580	Điểm khác nhau (2020 - 2024)

CƠ QUAN DỊCH VỤ TIỆN ÍCH THÀNH PHỐ NEWPORT

Kế Hoạch Cải Tiến Cơ Sở Hạ Tầng

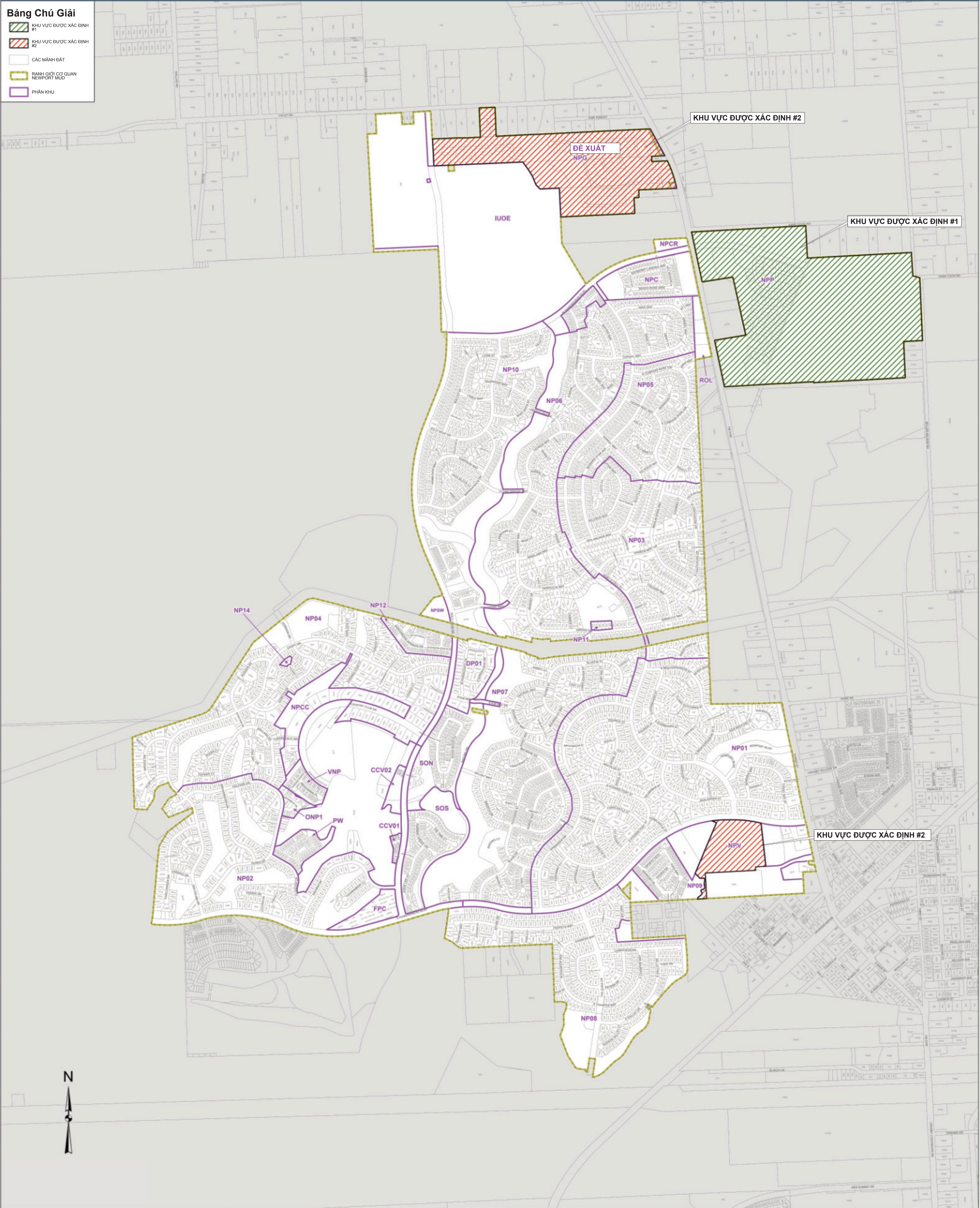
LAN JOB NO. 120-12151-000-100

TÍNH ĐẾN 7/31/24, CIP TRONG NĂM 2023\$

Năm Dự Kiến sẽ cần Ngân Quỹ							Tổng Nhu Cầu 2025 đến 2030	Số dư không được cấp quỹ trong năm 2026	Tổng Nhu Cầu 2027 đến 2030	Tổng Nhu Cầu 2026 đến 2030	Làm Tròn	
Hang Mục		2025	2026	2027	2028	2029	2030					
	CÁC CẢI TIẾN & TU BỔ CỦA CƠ QUAN											
1	Trạm Nước Lộ Thiên	\$5,088,988	\$0	\$4,837,412	\$0	\$0	\$739,200	\$10,665,600		\$5,576,612		
2	Các Trạm Nước Ngầm	\$3,859,059	\$0	\$1,341,741	\$0	\$0	\$319,906	\$5,520,706		\$1,661,647		
3	Hệ Thống Phân Phối Nước	\$425,506	\$2,233,129	\$2,099,576	\$2,444,329	\$3,737,929	\$2,334,071	\$13,274,541		\$10,615,906		
4	Hệ Thống Thoát Nước Vệ Sinh	\$1,611,953	\$1,807,624	\$2,007,953	\$2,031,247	\$1,995,529	\$2,094,918	\$11,549,224		\$8,129,647		
5	Trạm Bơm & Các Ống Áp Lực Chính	\$905,365	\$208,094	\$551,294	\$0	\$246,918	\$234,494	\$2,146,165		\$1,032,706		
6	Trạm Xử Lý Nước Thải	\$0	\$10,218,353	\$30,465,600	\$41,781,882	\$0	\$7,082,965	\$89,548,800		\$79,330,447		
7	Các Bể Lắng	\$0	\$0	\$0	\$0	\$0	\$0	\$0				
8	Tòa Nhà Hành Chính	\$0	\$0	\$0	\$0	\$0	\$0	\$0				
9	Mở Rộng Đường Ống Nước Pha 1 để phục vụ Khu Vực Đã Xác Định của Compass Tr	\$326,118	\$0	\$0	\$0	\$0	\$0	\$326,118				
10	Mở Rộng Đường Ống Nước Pha 2 để phục vụ Khu Vực Đã Xác Định của Compass Tr	\$462,776	\$0	\$0	\$0	\$0	\$0	\$462,776				
11	Ống Áp Lực Chính Pha 1 để phục vụ Khu Vực Đã Được Xác Định của Compass Tr	\$805,976	\$0	\$0	\$0	\$0	\$0	\$805,976				
12	Ống Áp Lực Chính Pha 2 để phục vụ Khu Vực Đã Được Xác Định của Compass Tr	\$1,644,565	\$0	\$0	\$0	\$0	\$0	\$1,644,565				
13	Trạm Bơm để phục vụ Compass Tr. Khu Vực Được Xác Định	\$1,473,741	\$0	\$0	\$0	\$0	\$0	\$1,473,741				
	TỔNG CỘNG CÁC CẢI TIẾN & TU BỔ CỦA CƠ QUAN	\$16,604,047	\$14,467,200	\$41,303,576	\$46,257,459	\$5,980,376	\$12,805,553	\$137,418,212		\$106,346,965		
	MỞ RỘNG CƠ SỞ HẠ TẦNG											
1	Newport Section 4, PR 4 (DH Builders)	\$285,882						\$285,882				
	TỔNG CỘNG CÁC HẠNG MỤC MỞ RỘNG CƠ SỞ HẠ TẦNG	\$285,882	\$0	\$0	\$0	\$0	\$0	\$285,882				
	TỔNG SỐ TIỀN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU	\$16,889,929	\$14,467,200	\$41,303,576	\$46,257,459	\$5,980,376	\$12,805,553	\$137,704,094	\$3,577,130	\$106,346,965	\$109,924,094	\$110,000,000
	Năng Lực Trái Phiếu WSD											
	Năng Lực Trái Phiếu WSD Trước Đó	\$27,780,000	\$10,890,070	\$106,422,870	\$65,119,294	\$18,861,835	\$12,881,459					
	Những Lần Phát Hành Trái Phiếu Được Đề Xuất trong năm	\$16,889,929	\$14,467,200	\$41,303,576	\$46,257,459	\$5,980,376	\$12,805,553					
	Số Dư Năng Lực Trái Phiếu WSD Còn Lại	\$10,890,070	-\$3,577,130	\$65,119,294	\$18,861,835	\$12,881,459	\$75,906					
	Số Tiền Cho Phép Phát Hành Trái Phiếu 2024	\$0	\$110,000,000	\$0	\$0	\$0	\$0					

CƠ QUAN DỊCH VỤ TIỆN ÍCH THÀNH PHỐ NEWPORT

Bản Đồ Ranh Giới



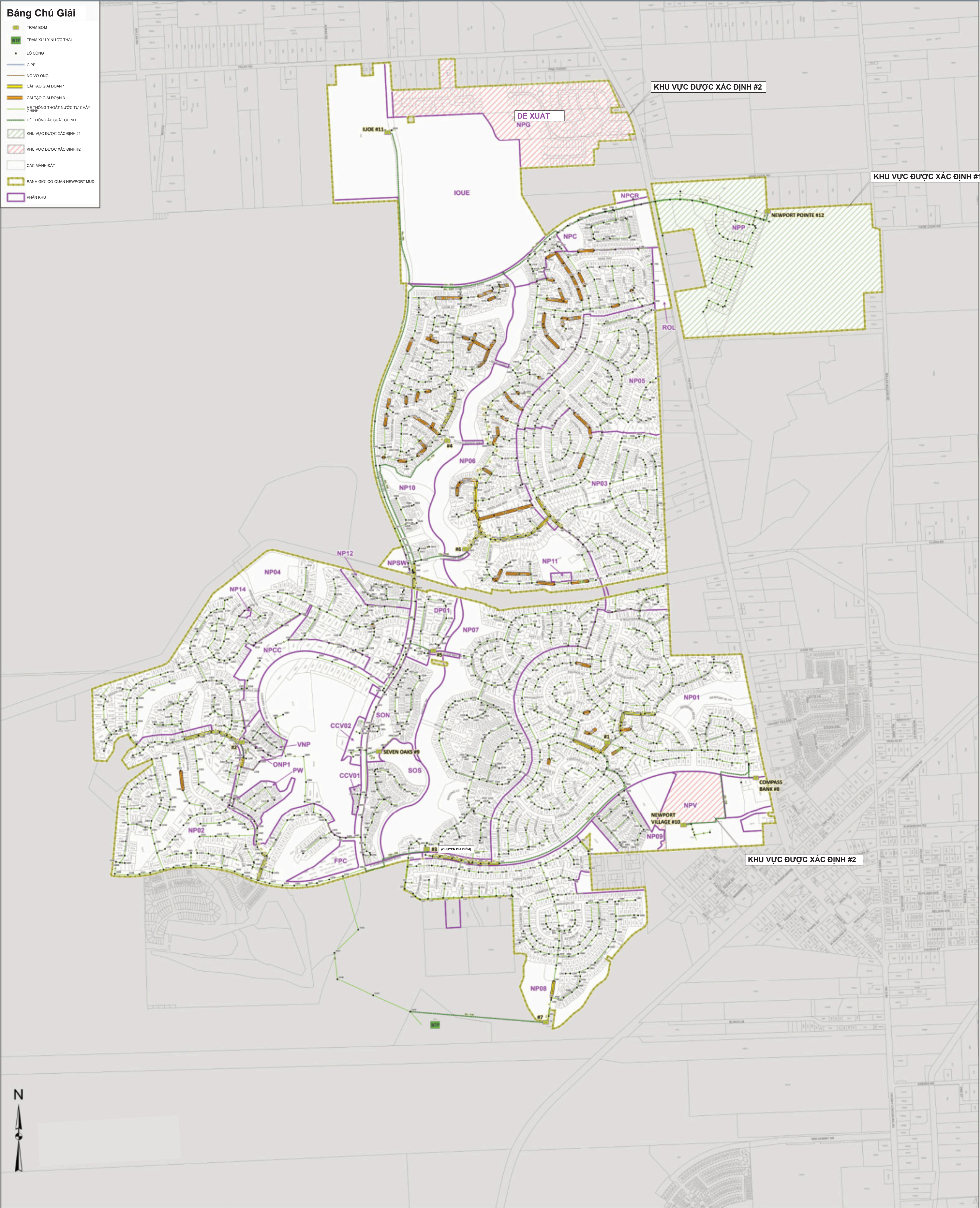
中文

中文



CƠ QUAN DỊCH VỤ TIỆN ÍCH THÀNH PHỐ NEWPORT

Hệ Thống Thoát Nước Thái – Cải Tạo



SAMPLE
BALLOT

BOLETA DE
MUESTRA

LÁ PHIẾU
MẪU

選票樣本

General and Special Elections
November 05, 2024
Harris County, Texas
Elecciones Generales y Especiales
5 de noviembre del 2024
Condado de Harris, Texas

Please use a black or blue ink pen to mark your ballot. To vote for your choice in each contest, completely fill in the box next to your choice. Por favor, utilice un lapicero de tinta negra o azul para marcar su boleta. Para votar por su elección en cada concurso, llene completamente la casilla junto a su selección.

Newport Municipal Utility District, Bond Election

Distrito Municipal de Servicios Públicos de Newport, Elección de Bonos

NEWPORT MUNICIPAL UTILITY DISTRICT, PROPOSITION A

NEWPORT MUNICIPAL UTILITY DISTRICT, PROPOSICIÓN A

THE ISSUANCE OF BONDS IN THE MAXIMUM AMOUNT OF ONE HUNDRED TEN MILLION DOLLARS (\$110,000,000) FOR WATER, SEWER AND DRAINAGE SYSTEM IMPROVEMENTS AND THE LEVY OF AD VALOREM TAXES SUFFICIENT TO PAY THE PRINCIPAL OF AND INTEREST ON SAID BONDS

LA EMISIÓN DE BONOS POR LA CANTIDAD MÁXIMA DE CIENTO DIEZ MILLONES DE DÓLARES (\$110,000,000) PARA MEJORAS DEL SISTEMA DE AGUA, ALCANTARILLADO Y DRENAJE Y LA IMPOSICIÓN DE IMPUESTOS AD VALOREM SUFICIENTES PARA PAGAR EL CAPITAL E INTERÉS DE DICHOS BONOS

☐ FOR A FAVOR

☐ AGAINST EN CONTRA

General and Special Elections
November 05, 2024
Harris County, Texas
Các Cuộc Tổng Tuyển Cử và Bầu Cử Đặc Biệt
Ngày 5 Tháng 11, 2024
Quận Harris, Texas

Please use a black or blue ink pen to mark your ballot. To vote for your choice in each contest, completely fill in the box next to your choice. Vui lòng dùng bút mực đen hoặc mực xanh để đánh dấu lá phiếu của quý vị. Để bầu phiếu cho lựa chọn của quý vị trong mỗi vòng tranh cử, hãy điền đầy đủ vào ô bên cạnh lựa chọn của quý vị.

Newport Municipal Utility District, Bond Election

Cơ Quan Tiện Ích Thành Phố Newport, Cuộc Bầu Cử Trái Phiếu

NEWPORT MUNICIPAL UTILITY DISTRICT, PROPOSITION A

CƠ QUAN TIỆN ÍCH THÀNH PHỐ NEWPORT, KẾ HOẠCH ĐỀ NGHỊ A

THE ISSUANCE OF BONDS IN THE MAXIMUM AMOUNT OF ONE HUNDRED TEN MILLION DOLLARS (\$110,000,000) FOR WATER, SEWER AND DRAINAGE SYSTEM IMPROVEMENTS AND THE LEVY OF AD VALOREM TAXES SUFFICIENT TO PAY THE PRINCIPAL OF AND INTEREST ON SAID BONDS

PHÁT HÀNH CÁC TRÁI PHIẾU VỚI SỐ TIỀN TỐI ĐA LÀ MỘT TRĂM MƯƠI TRIỆU ĐÔ-LA (\$110,000,000) CHO CÁC CÔNG TRÌNH CẢI TIẾN HỆ THỐNG CẤP THOÁT NƯỚC VÀ CỐNG RÃNH, VÀ ĐÁNH THUẾ GIÁ TRỊ TÀI SẢN Ở MỨC THỎA ĐÁNG ĐỂ CHI TRẢ TIỀN GỐC VÀ LÃI CỦA CÁC TRÁI PHIẾU NÓI TRÊN

☐ FOR THUẬN

☐ AGAINST CHỐNG

General and Special Elections
November 05, 2024
Harris County, Texas
普選與特別選舉
2024年11月5日
Texas州, Harris縣

Please use a black or blue ink pen to mark your ballot. To vote for your choice in each contest, completely fill in the box next to your choice. 請使用黑色或藍色原子筆標記您的選票。要在每個選項中為您的選擇來投票，請在旁邊的方框內用筆塗滿以示您的選擇。

Newport Municipal Utility District, Bond Election

Newport 市政公用事務區, 債券選舉

NEWPORT MUNICIPAL UTILITY DISTRICT, PROPOSITION A

NEWPORT 市政公用事務區, 提案 A

THE ISSUANCE OF BONDS IN THE MAXIMUM AMOUNT OF ONE HUNDRED TEN MILLION DOLLARS (\$110,000,000) FOR WATER, SEWER AND DRAINAGE SYSTEM IMPROVEMENTS AND THE LEVY OF AD VALOREM TAXES SUFFICIENT TO PAY THE PRINCIPAL OF AND INTEREST ON SAID BONDS

發行最高金額為一億一千萬美元（\$110,000,000）的債券，用於水、污水和排水系統改進，並課徵充足的從價稅以償付上述債券的本金及利息

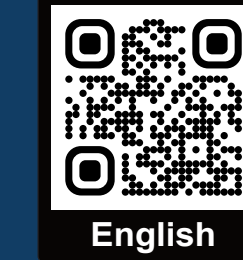
☐ FOR 贊成

☐ AGAINST 反對



CƠ QUAN DỊCH VỤ TIỆN ÍCH THÀNH PHỐ NEWPORT

Kiểm tra hệ thống thoát nước thải vệ sinh qua TV



English



Español



Tiếng Việt



中文

Ngày 7 tháng
12 năm 2021

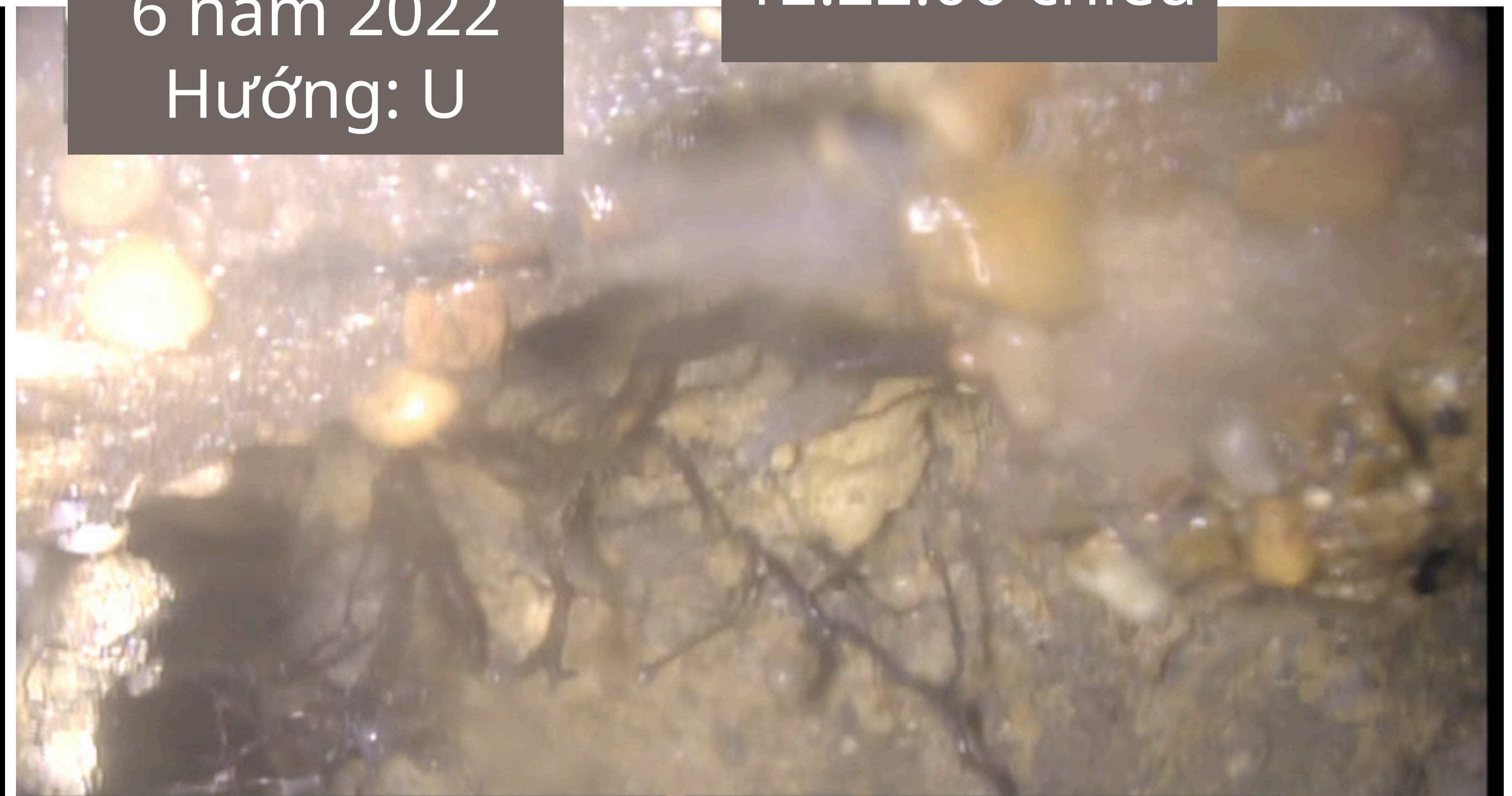
9:52:21 sáng



Thượng Nguồn MH Số: AMH 'NP01-0450'
Hạ Nguồn MH Số: AMH 'NP01-0449A'

Ngày 16 tháng
6 năm 2022
Hướng: U

12:22:06 chiều



Hạ Nguồn MH Số: AMH 'NP01-0449A'
Thượng Nguồn MH Số: AMH 'NP01-0450'